

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 12 năm 2021

Số: 130/KH-TĐ

KẾ HOẠCH

Tổ chức kiểm tra học kỳ 1 năm học: 2021 – 2022

Căn cứ văn bản 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 12 năm 2010 về Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra của của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 về Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 3232/GDĐT-TrH ngày 01 tháng 10 năm 2020 về Hướng dẫn thực hiện kế hoạch giáo dục và kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2020 – 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 3333/GDĐT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 về Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ năm học 2020 – 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản số 3481/GDĐT-TrH ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Sở Giáo dục - Đào tạo về hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá cuối học kỳ 1 năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Văn bản số 1234/GDĐT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục - Đào tạo Tân Phú về hướng dẫn kiểm tra cuối HKI Cấp THCS năm học 2021 – 2022;

Căn cứ công văn số 3885/SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện hoạt động chuyên môn thích ứng yêu cầu phòng chống dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục năm học 2021 – 2022 của trường THCS và THPT Trí Đức, Hiệu trưởng lập kế hoạch tổ chức kiểm tra các môn Học kỳ 1 như sau:

1. THỜI GIAN, HÌNH THỨC, NỘI DUNG KIỂM TRA

– Thời gian tổ chức kiểm tra đánh giá cuối Học kỳ I: **Từ ngày 10/01/2022 đến 22/01/2022**

– Hình thức kiểm tra: **Kiểm tra trực tiếp** trong điều kiện học sinh được đến trường đối với học sinh từ khối 7 đến khối 12; trong điều kiện học sinh chưa được đến trường thì sẽ có hướng dẫn sau, tuân thủ nghiêm hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

– Nội dung đề kiểm tra, đánh giá được thực hiện từ tuần đầu học kỳ đến tuần thực hiện bài kiểm tra, đánh giá (hết tuần 15). Việc thực hiện biên soạn đề kiểm tra thực hiện theo Văn bản 3333/GDĐT-TrH ngày 9/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Chủ động tập huấn cho giáo viên về việc thiết lập ma trận và đặc tả đề kiểm tra.

– Cơ cấu đề theo mức độ: Nhận biết 50%, Thông hiểu 40%, Vận dụng 10%

– Nội dung, ma trận đặc tả đề kiểm tra các môn theo thống nhất kế hoạch của các tổ chuyên môn đã được duyệt. Chú ý tỉ lệ phù hợp các câu hỏi vận dụng, có câu hỏi liên hệ với thực tế.

– Việc thực hiện biên soạn đề kiểm tra thực hiện theo Văn bản 3333/GDĐT-TrH ngày 9/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. MÔN KIỂM TRA - HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA

2.1. Các môn Công nghệ, Tin học, Thể Dục, Mĩ thuật, Nhạc, QPAN, HĐ TNHN, Nghề PT giáo viên cho học sinh kiểm tra tại lớp (theo TKB) trong tuần lễ từ **10.01.2022 → 20.01.2022**. Thời gian 45 phút/môn. TTCM nộp đề kiểm tra, đáp án, ma trận đặc tả về BGH (email), GVBM phải nộp bài thi của học sinh về phòng học vụ trước ngày **20.01.2021**

2.2. Các môn kiểm tra tập trung theo lịch: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GD CD (Khối 7 không có môn Hóa).

2.3 Nhà trường ra đề kiểm tra các môn theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành từ khối 7 đến 12. Quy trình kiểm tra thực hiện nghiêm túc theo quy chế, kế hoạch tổ chức kiểm tra do HT phê duyệt.

CẤP THCS (trừ khối 6 sẽ đợi hướng dẫn từ Sở Giáo dục và Đào tạo)

– Nhà trường ra đề kiểm tra theo Phòng Giáo dục và Đào tạo thống nhất cấu trúc và nội dung kiểm tra chung cho các môn học cho các khối lớp cấp THCS: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, KHTN, Lịch sử và Địa Lý. *(có phụ lục đính kèm)*

– Ngữ văn, Toán: 90 phút. Hình thức đề tự luận

– Tiếng Anh : 60 phút. Hình thức đề trắc nghiệm kết hợp với tự luận

– Vật lý, Hóa học, Sinh học, Sử, Địa, GD CD: 45 phút. Hình thức đề tự luận

– KHTN, Lịch sử và Địa lý: 60 phút. Hình thức đề tự luận

– Nhạc, Mỹ Thuật, GDTC, Tin học, Công nghệ, HĐ TNHN: 45 phút, hình thức bài thực hành

– Các đề kiểm tra ra theo hình thức tự luận trên giấy.

CẤP THPT: Trường ra đề kiểm tra chung. Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu, đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. TTCM và TPCM chịu trách nhiệm thông báo và hướng dẫn giáo viên

(căn cứ theo công văn số 3333/GDDĐT-TrH) ra đề kiểm tra thực hiện lập ma trận đặc tả, có thang điểm và hướng dẫn chấm. Nộp về BGH trước ngày **27.12.2021**

Khối 10 và 11:

- Môn Ngữ Văn (90 phút) đề tự luận 100%.
- Môn Toán (90 phút) đề tự luận 60% + trắc nghiệm 40%. Học sinh làm bài kiểm tra phần trắc nghiệm khách quan độc lập với việc làm bài kiểm tra phần tự luận: làm phần trắc nghiệm khách quan trước, thu bài rồi mới cho học sinh làm phần tự luận.
- Môn Tiếng Anh (60 phút): phần tự luận 60%, phần trắc nghiệm 40%. Đề kiểm tra môn Tiếng Anh có phần nghe (đĩa CD), phần tự luận (điền từ, dạng thức từ, viết lại câu...). Đề thi gồm có các phần sau: Nghe: nghe đĩa (trong vòng 6 – 9 phút, đoạn nghe khoảng 2 – 3 phút, lặp lại 3 lần); Từ vựng: trắc nghiệm; Ngữ pháp: trắc nghiệm; Đọc hiểu: trắc nghiệm (dạng guided cloze hoặc dạng true/false); Viết: tự luận (đổi câu hoặc viết có gợi ý).
- Các môn Lý – Hóa - Sinh - Sử - Địa - GDCD (45 phút/môn): đề tự luận 60% + trắc nghiệm 40%. Học sinh làm bài kiểm tra phần trắc nghiệm khách quan độc lập với việc làm bài kiểm tra phần tự luận: làm phần trắc nghiệm khách quan trước, thu bài rồi mới cho học sinh làm phần tự luận.

Khối 12

- Môn Ngữ Văn (120 phút) đề thi tự luận 100%.
- Môn Toán (90 phút) đề thi trắc nghiệm 100%. Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan độc lập với 4 lựa chọn.
- Môn tiếng Anh (60 phút) đề thi trắc nghiệm 100%. Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan độc lập với 4 lựa chọn. Ngữ liệu ra đề không giới hạn trong sách giáo khoa. Đề kiểm tra đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng với độ khó theo lộ trình tiếng Anh 12 năm.
- Các môn Lý – Hóa – Sinh - Sử - Địa – GDCD (50 phút/môn) đề thi trắc nghiệm 100%. Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan độc lập với 4 lựa chọn.
- Chú ý: **Những buổi không có lịch kiểm tra các lớp học bình thường. Sau mỗi môn thi, GVCN tổ chức cho học sinh ôn bài của môn thi tiếp theo tại lớp.**

3. LỊCH KIỂM TRA

THỨ	Buổi	Khối 7	Khối 8	Khối 9
Thứ Hai 10/1/2022	Sáng	Ngữ Văn 90' (T1.2)	Ngữ Văn 90' (T1.2)	Ngữ Văn 90' (T1.2)
		7 giờ 15 - 8 giờ 45	7 giờ 15 - 8 giờ 45	7 giờ 15 - 8 giờ 45
Thứ Ba 11/1/2022	Chiều	Toán 90' (T6.7)	Toán 90' (T6.7)	Toán 90' (T6.7)
		13 giờ 15 - 14 giờ 45	13 giờ 15 - 14 giờ 45	13 giờ 15 - 14 giờ 45
Thứ Tư	Chiều	Tiếng Anh 60' (T6.7)	Tiếng Anh 60' (T6.7)	Tiếng Anh 60' (T6.7)

12/1/2022		13 giờ 15 - 14 giờ 15	13 giờ 15 - 14 giờ 15	13 giờ 15 - 14 giờ 15
Thứ Năm 13/1/2022	Chiều	Vật Lý 45' (T8)	Vật Lý 45' (T8)	Vật Lý 45' (T8)
		15 giờ 00 - 15 giờ 45	15 giờ 00 - 15 giờ 45	15 giờ 00 - 15 giờ 45
			Hóa học 45' (T9)	Hóa học 45' (T9)
			15 giờ 50 - 16 giờ 35	15 giờ 50 - 16 giờ 35
Thứ Sáu 14/1/2022	Chiều	Lịch Sử 45' (T6)	Lịch Sử 45' (T6)	Lịch Sử 45' (T6)
		13 giờ 15 - 14 giờ 00	13 giờ 15 - 14 giờ 00	13 giờ 15 - 14 giờ 00
		Địa Lý 45' (T7)	Địa Lý 45' (T7)	Địa Lý 45' (T7)
		14 giờ 05 - 14 giờ 50	14 giờ 05 - 14 giờ 50	14 giờ 05 - 14 giờ 50
Thứ Bảy 15/1/2022	Sáng	Sinh học 45' (T1)	Sinh học 45' (T1)	Sinh học 45' (T1)
		7 giờ 15 - 8 giờ 00	7 giờ 15 - 8 giờ 00	7 giờ 15 - 8 giờ 00
		GDCD 45' (T2)	GDCD 45' (T2)	GDCD 45' (T2)
		8 giờ 05 - 8 giờ 50	8 giờ 05 - 8 giờ 50	8 giờ 05 - 8 giờ 50

THỨ	Buổi	Khối 10	Khối 11	Khối 12
Thứ Hai 10/1/2022	Sáng			Ngữ Văn 120' (T3,4,5) 9 giờ 15 - 11 giờ 15
	Chiều	Ngữ Văn 90' (T6,7) 13 giờ 15 - 14 giờ 45	Ngữ Văn 90' (T6,7) 13 giờ 15 - 14 giờ 45	
Thứ Ba 11/1/2022	Sáng	Toán 90' (T1,2) 7 giờ 15 - 8 giờ 45	Toán 90' (T3,4) 9 giờ 05 - 10 giờ 35	Toán 90' (T1,2) 7 giờ 15 - 8 giờ 45
	Chiều			Sinh Học 50' (T9) 15 giờ 40 - 16 giờ 30
Thứ Tư 12/1/2022	Sáng	Tiếng Anh 60'(T1,2) 7 giờ 15 - 8 giờ 15	Tiếng Anh 60'(T1,2) 7 giờ 15 - 8 giờ 15	Tiếng Anh 60'(T3,4) 9 giờ 05 - 10 giờ 05
		Sinh Học 45' (T5) 10 giờ 35 - 11 giờ 20	Sinh Học 45' (T5) 10 giờ 35 - 11 giờ 20	GDCD 50' (T5) 10 giờ 30 - 11 giờ 20
Thứ Năm 13/1/2022	Sáng	GDCD 45' (T5) 10 giờ 35 - 11 giờ 20	GDCD 45' (T5) 10 giờ 35 - 11 giờ 20	Vật Lý 50' (T1) 7 giờ 15 - 8 giờ 05
				Hóa Học 50' (T2)

				8 giờ 10 - 9 giờ 00
	Chiều	Vật Lý 45' (T6)	Vật Lý 45' (T6)	
		13 giờ 15 - 14 giờ 00	13 giờ 15 - 14 giờ 00	
		Hóa Học 45' (T7)	Hóa Học 45' (T7)	
		14 giờ 05 - 14 giờ 50	14 giờ 05 - 14 giờ 50	
Thứ Sáu 14/1/2022	Sáng	Lịch Sử 45' (T3)	Lịch Sử 45' (T1)	Lịch Sử 50' (T3)
		9 giờ 05 - 9 giờ 50	7 giờ 15 - 8 giờ 00	9 giờ 05 - 9 giờ 55
		Địa Lý 45' (T4)	Địa Lý 45' (T2)	Địa Lý 50' (T4)
		9 giờ 55 - 10 giờ 40	8 giờ 05 - 8 giờ 50	10 giờ 00 - 10 giờ 50

4. NỘI DUNG THỰC HIỆN

- Tổ trưởng, khối trưởng, giáo viên bộ môn chủ động thống nhất nội dung kiểm tra, ma trận đặc tả vào đầu tháng 12/2021 và công bố công khai giới hạn kiểm tra cho học sinh được biết.

- Hạn cuối 20/12/2021. Mỗi GVBM ra 1 đề, đáp án, ma trận đặc tả theo khối mình giảng dạy và gửi trực tiếp cho TTBM, KT BM

- Tổ trưởng bộ môn, khối trưởng bộ môn có trách nhiệm bốc đề, chọn đề gốc kiểm tra HK1. Hạn cuối Nộp đề về email kiểm tra trường trước 17h00, ngày 27/12/2021.

- Đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh: Thực hiện giãn cách khi tổ chức kiểm tra đánh giá tập trung. Đối với các trường hợp học sinh thuộc các đối tượng cách ly do ảnh hưởng của dịch, nhà trường tiến hành tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kỳ khi học sinh hoàn thành cách ly theo quy định; việc đánh giá xếp loại các đối tượng học sinh này được thực hiện sau khi hoàn thành việc kiểm tra đánh giá cuối kỳ. Việc kiểm tra bổ sung hoàn thành trước ngày 28/02/2022.

- Nhà trường thông tin Lịch kiểm tra học kỳ với đầy đủ các môn lên website của trường trước ngày 14/12/2021.

- GV xem danh sách phân công coi kiểm tra ngày **04.01.2022**. Giáo viên và học sinh phải ***có mặt trước giờ thi 15 phút***. Nếu học sinh vào trễ, khi đã có hiệu lệnh tính giờ làm bài các em không được vào phòng kiểm tra môn đó. Nếu học sinh vắng trong buổi kiểm tra, phải có phụ huynh xin phép.

- Hiệu trưởng, bộ phận trộn đề, bộ phận sao y đề có trách nhiệm bảo mật đề chính thức một cách tuyệt đối. Các bộ phận trộn và sao y không cho bất kì các bên không liên quan tiếp cận file đề, đề in cả trước, trong và sau khi kiểm tra mà không có sự đồng ý của Hiệu trưởng.

- Sau khi kiểm tra, Hiệu trưởng nhà trường quyết định việc thông báo đáp án cho tổ trưởng bộ môn. Tổ bộ môn họp thống nhất đáp án trước khi chấm bài, có biên bản.

- Sau buổi thi, Phòng giáo vụ ghi mã và cắt phách, BGH phân công GV chấm bài kiểm tra theo phòng thi, giáo vụ ráp phách và chia bài theo lớp cho GVBM lấy điểm.

- Hạn cuối GV vào điểm trên máy tính: ngày **22.01.2022**

- BGH duyệt xếp loại hạnh kiểm và học lực: Khối THPT ngày **24.01.2022**, khối THCS ngày **25.01.2022**

- Ngày **26.01.2022** nộp báo cáo về Sở/Phòng GDĐT

Trên đây là kế hoạch kiểm tra Học kì 1 năm học 2021-2022 của nhà trường, đề nghị các tổ chức, đoàn thể, toàn thể giáo viên và học sinh nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH - Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM
(để báo cáo);

- Ban Giám đốc (để báo cáo);

- Ban lãnh đạo, tổ chuyên môn, đoàn thể (để thực hiện);

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Thanh Thống